

Số: 66/2024/QĐST-DS

Cầu Kè, ngày 19 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 115/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 6 năm 2024;

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện C, tỉnh T.

*Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị T:* Ông Huỳnh Minh G, sinh năm 1994, địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện M, tỉnh V. Theo giấy ủy quyền ngày 03/6/2024.

*Bị đơn:* Bà Võ Thị S, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Ấp G, xã T, huyện C, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Võ Thị S đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền nợ hụi chết là 2.000.000 đồng, đây hụi ngày 29/9/2022 âm lịch, loại hụi 500.000 đồng do bà Nguyễn Thị T làm đầu thảo, một tháng khui một lần, gồm 19 phần, danh sách hụi viên bà Võ Thị S tham gia tên “chị 3 Sậm”.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Võ Thị S tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 150.000 đồng. Nhưng bà Võ Thị S là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tiền án phí và được Tòa án chấp nhận nên bà Võ Thị S được miễn nộp số tiền án phí là 75.000 đồng đối với phần án phí mà bà Võ Thị S chịu. Đối với phần án phí mà bà Võ Thị S nộp thay cho bà Nguyễn Thị T thì bà Võ Thị S phải nộp với số tiền là 75.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0004371 ngày 11 tháng 6 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Kè.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- Chi cục THADS huyện Cầu Kè;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Lâm Thành Tú**